

**CHI NHÁNH PHÁT ĐIỆN DẦU KHÍ
NHÀ MÁY NHIỆT ĐIỆN THÁI BÌNH 2**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 540 /NMĐTB2-TM

Hưng Yên, ngày 03 tháng 4 năm 2026

V/v đề nghị cung cấp báo giá dịch vụ sửa chữa
trạm biến áp cấp điện cho khu nhà ở CBCNV.

Kính gửi: Các Nhà cung cấp

Chi nhánh Phát điện Dầu khí/Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 đang có nhu cầu sửa chữa trạm biến áp cấp điện cho khu nhà ở CBCNV. Được biết các Nhà cung cấp là những đơn vị có năng lực, kinh nghiệm trong việc thực hiện công việc. Do đó, Nhà máy đề nghị các Nhà cung cấp quan tâm, xem xét và cung cấp báo giá với nội dung như sau:

- Phạm vi công việc: Như Phụ lục 01 đính kèm;
- Thời điểm bắt đầu thực hiện công việc: dự kiến từ ngày 01/5/2026;
- Thời gian hoàn thành công việc: 15 ngày kể từ ngày bàn giao mặt bằng;
- Địa điểm thực hiện: Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2, xã Đông Thái Ninh, tỉnh Hưng Yên.
- Hiệu lực báo giá: **90 ngày kể từ ngày báo giá.**
- Thời gian gửi báo giá: Trước 15h00 ngày 14/4/2026.
- Báo giá được ký tên, đóng dấu bởi Người đại diện đủ thẩm quyền của Công ty.
- Phương thức gửi báo giá: Gửi trực tiếp/bưu điện theo địa chỉ tiếp nhận báo giá hoặc qua các email: minhtc@pvpgb.vn, vanthutb2@pvpgb.vn, nhanbaogia.hn@pvpgb.vn.
- Thông tin liên hệ:
 - + Người nhận: Trần Công Minh, Phòng Thương mại;
 - + Địa chỉ: Xã Đông Thái Ninh, tỉnh Hưng Yên;
 - + Số điện thoại liên hệ: 0979.431.697;

Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 cảm ơn sự hợp tác của Quý Công ty.

Trân trọng./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- CNPĐ DK (để b/c);
- GĐ NM (để b/c);
- Phòng: KHTC, TCHC (để p/h);
- Lưu: VT, TM (TCM: 1 b).

Đính kèm:

- Phụ lục 01: Phạm vi công việc Sửa chữa trạm biến áp cấp điện cho khu nhà ở CBCNV Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2.

**TL. GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH PĐDK
KT. GIÁM ĐỐC NMNĐ THÁI BÌNH 2
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đinh Văn Ngọc

Xã Đông Thái Ninh, tỉnh Hưng Yên
ĐT: 02273.721.515; Fax: 02273.721.678



Phụ lục 01: Phạm vi công việc Sửa chữa trạm biến áp cấp điện cho khu nhà ở CBCNV Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2

STT	Mã chuẩn hóa vật tư	Tên hàng hóa/ dịch vụ	Thông số kỹ thuật/ Yêu cầu kỹ thuật	Nhà sản xuất, xuất xứ	ĐVT	Số lượng
I	Hàng hóa					
1	34286003	Chống sét van COOPER-UHS 42KV		Alstom/Tương đương	Bộ	1
2	84060027	Biển cấm treo KT: 360x240 (mm)		Việt Nam/Tương đương	Cái	1
3	84060028	Biển tên trạm biến áp KT: 500x350 (mm)		Việt Nam/Tương đương	Cái	1
4	33087003	Cầu chì tự rơi CR35/100A (Idc=10A)		TBD Đồng Anh/tương đương	Bộ	1
5	31582001	Dây đồng bọc cách điện Cu/XLPE 1x50mm ² 12,7kV		Cadisun/tương đương	m	15
6	31560001	Dây nhôm bọc cách điện AL/XLPE 1x70mm ²		Sunwon/tương đương	m	30
7		Vật tư phụ			Lô	1
8	36295015	Tủ điện 400V 1 lộ treo sơn tĩnh điện KT 1600*800*500, tôn 2 ly + giá lắp (Trọn bộ)		Việt Nam/Tương đương	Tủ	1
			Vôn kế 0-450V (1 cái)			
			Biến dòng điện 600/5A (3 cái)			
			Am pe kế 0-600/5A (3 cái)			

			Chống sét hạ áp polymer HGZ-500V (1 bộ tương ứng 3 cái)			
			Dây PVC ruột đồng mềm 10mm ² (3 mét)			
			Dây nhĩ thứ tiết diện 1x4mm ² (1 bộ)			
9	34619008	Cầu dao đảo chiều 4 pha - 600A		Vinakip/Tương đương	Cái	1
II	Dịch vụ					
A		Dịch vụ sửa chữa và thay thế trạm biến áp			Gói	1
10			Thay chống sét van (1 bộ)			
11			Thay cầu chì tự rơi CR35/100A (Idc=10A) (1 bộ)			
12			Tháo Cầu dao liên động 35kV chém ngang (1 bộ)			
13			Tháo lắp xà đỡ FCO để đóng cắt bảo vệ MBA (1 bộ)			
14			Tháo lắp lại cáp lực cáp nhập từ mặt MBA vào đến tủ điện phân phối 400V (7 m)			
B		Dịch vụ sửa chữa và thay thế tủ điện tổng 400V			Gói	1
15			Thay tủ điện hạ thế (1 bộ)			
16			Thay cầu dao đảo chiều 4 pha -600A (1 cái)			
17			Tháo lắp lại cáp lực tại tủ phân phối (80 m)			
C		Dịch vụ thí nghiệm				
18		Thí nghiệm chống sét van			Bộ	1
19		Thí nghiệm cầu chì tự rơi			Bộ	1
20		Thí nghiệm dây dẫn			Sợi	1
21		Thí nghiệm Aptomat 3 pha 630/380V			Cái	1
22		Thí nghiệm tiếp địa TBA			Bộ	1
23		Thí nghiệm MBA			Máy	1

